TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày 26/3/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Cường.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Đình Bảng
Ông Nguyễn Đức Hào.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên - Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trọng Hiếu - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 03 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên **Hoàng Đình A** - sinh ngày 10 tháng 9 năm 1972, tại xã T, huyện Đ, tỉnh N.

Nơi cư trú: xóm 2, xã T, huyện Đ, tỉnh N; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hoá (học vấn) 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình K (đã chết) và bà Nguyễn Thị T sinh năm 1938; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; con: có 3 con, con lớn nhất 24 tuổi, nhỏ nhất 19 tuổi; tiền án: Không. Tiền sự: không; nhân thân: ngày 17/7/2001 bị tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xử phạt 06 tháng tù giam về "Tội trộm cắp tài sản" tại bản án số 20/HSST. Ngày 24/04/2008, tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 tháng tù giam về "Tội đánh bạc" tại bản án số 16/HSST. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/12/2018 đến ngày 14/12/2018 sau áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cứ trú.

2. Họ và tên **Võ Văn H** - sinh ngày 19 tháng 5 năm 1981, tại xã T, huyện T, tỉnh N.

Nơi cư trú: xóm 3, xã T, huyện T, tỉnh N; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hoá (học vấn) 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); vợ: Phạm Thị T (đã ly hôn), sinh năm 1982. Có ba con, con lớn nhất 15 tuổi, con nhỏ nhất 10 tuổi; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/12/2018 đến ngày 14/12/2018 sau áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cứ trú.

3. Họ và tên **Nguyễn Văn H**- sinh ngày 10 tháng 12 năm 1975, tại xã C, huyện Y, tỉnh N.

Nơi cư trú: xóm T, xã C, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hoá (học vấn) 2/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1949; vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1977. Có hai con, con lớn nhất 18 tuổi, con nhỏ nhất 16 tuổi; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 02/8/2002 bị tòa án nhân dân huyện Yên Thành xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 36 tháng về "Tội trộm cắp tài sản" bản án số 33/HSST. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/12/2018 đến ngày 14/12/2018 sau áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cứ trú.

4. Họ và tên **Phạm Văn H** - sinh ngày 20 tháng 12 năm 1959, tại xã L, huyện A, tỉnh N.

Nơi cư trú: Xóm 8, xã L, huyện A, tỉnh N; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Y (đã chết) và bà Trần Thị H (đã chết); vợ: Trần Thị M, sinh năm 1964. Có ba con, con lớn nhất 33 tuổi, con nhỏ nhất 28 tuổi; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 20/01/2010 bị công an huyện Anh Sơn xử phạt hành chính về hành vi " Đánh bạc" xử phạt 1.000.000 đồng theo quyết định số 04. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/12/2018 đến ngày 14/12/2018 sau áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cứ trú.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Danh M – sinh năm 1990.

Trú tại: Xóm 10, xã M, huyện Y, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 11/12/2018 Phạm Văn H, Nguyễn Văn H, Võ Văn H, Hoàng Đình A đến nhà Hoàng Danh M tại xóm 10, xã M, huyện Y, tỉnh N để dữ lễ chẳn tháng con gái của M. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong Phạm Văn H rủ Hoàng Đình A, Võ Văn H, Nguyễn Văn H đánh bài ăn tiền thì cả ba đều nhất trí, Phạm Văn H đến tủ ti vi trong nhà Hoàng Danh M

lấy 1 bộ bài tú lơ khơ đã có sẵn, gồm 52 quân bài cùng với Hoàng Đình A, Võ Văn H, Nguyễn Văn H đến phòng khách có chiếc chiếu trãi sẵn lúc ăn cơm để đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, mỗi ván tẩy 50.000 đồng, tố phạt không quá 400.000 đồng.

Đánh bạc bằng hình thức đánh liêng: Dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân phát cho mỗi người ba lá bài, trước khi phát bài người chơi đặt cược 50.000 đồng, sau đó từng người chơi sẽ bốc bài của mình lên, người chơi sẽ đánh theo chiều kim đồng hồ và bắt đầu từ người thắng ván trước (Nếu là ván bài đầu tiền thì bắt đầu từ người chia bài). Người chơi khi đến lượt sẽ có lựa chọn như sau:

- Úp bài tức là bỏ ván bài hiện tại và bị mất số tiền đã đặt cược.

- Theo tức là tiếp tục ván bài và phải bỏ thêm tiền tương đương với người chơi trước đã tố.

- Tố tức là phạt bao gồm "Theo" và người chơi đặt cược thêm số tiền cao hơn số tiền người chơi trước đã đặt cược. Mức tố đa không quá 400.000 đồng, mỗi ván bài chỉ được tố không quá hai vòng, trong ván bài mua liêng thì mức tố tối đa không quá 400.000 đồng.

Ván bài kết thúc khi chỉ còn một người không úp bài (người thắng) hoặc nếu chỉ còn một người theo vòng tố thì người đó thắng cuộc. Nếu còn lại ít nhất hai người chơi theo vòng tố thì người chơi sẽ so bài với nhau và việc thắng thua được xác định: Người thắng là có ba lá bài có số giống nhau (Sáp), nếu hai người chơi cùng sáp thì so sánh giá trị lá bài theo thứ tự 2<3<…<K<A; Liêng là ba lá bài liên tiếp nhau không cần cùng chất. Nếu cùng liêng thì so sánh giá trị lá bài lớn nhất như sáp (bộ A, 2, 3 nhỏ nhất; bộ Q, K, A lớn nhất); Ảnh là ba lá bài đều là đầu người (J; Q; K); Trường hợp không phải là các bộ đặc biệt trên thì người chơi sẽ tính điểm để xác định thắng thua (A: 1 điểm; 10, J, Q, K tính là 0 điểm).

Nếu giá trị bài của ít nhất hai người chơi bằng nhau thì số tiền đặt cược sẽ chia đều cho những người đó (gọi là ván bài mua).

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày trong lúc Phạm Văn H, Nguyễn Văn H, Võ Văn H, Hoàng Đình A đang đánh bạc thì bị lực lượng phòng cảnh sát điều tra tội phạm Công an tỉnh Nghệ An bắt quả tang. Quá trình bắt giữ đã thu được trên chiếu bạc số tiền 23.600.000 đồng và một bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài. Ngoài ra, không thu giữ đồ vật, tài sản khác.

Quá trình điều tra, làm rõ số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc tổng số tiền là 23.600.000 đồng, cụ thể như sau: Phạm Văn H sử dụng số tiền 3.300.000 đồng, Nguyễn Văn H sử dụng số tiền là 1.100.000 đồng, Võ Văn H sử dụng số tiền là 12.100.000 đồng, Hoàng Đình A sử dụng số tiền là 7.100.000 đồng

Về vật chứng: Số tiền 23.600.000 đồng đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Yên Thành;

01 bộ bài tú lơ khơ hiện bảo quản tại kho tang vật Thi hành án dân sự huyện Yên Thành chở xử lý.

Cáo trạng số: 30/VKS-HS ngày 14/02/2019 của VKSND huyện Yên Thành, Nghệ An truy tố các bị cáo Hoàng Đình A, Võ Văn H, Nguyễn Văn H, Phạm Văn H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Đình A từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Võ Văn H từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn H từ 9 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Văn H từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

+/ Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

+/ Xử lý vật chứng vụ án: Kiểm sát viên đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 bộ vài tú lơ khơ 52 quân; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 23.600.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

+/ Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai các bị cáo Hoàng Đình A, Phạm Văn H, Võ Văn H, Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đây của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tài liệu, đồ vật và nội dung kết luận điều tra, cáo trạng. Do đó, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Hoàng Đình A, Phạm Văn H, Võ Văn H, Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc" đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố.

Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 23.600.000 đồng, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ

luật hình sự là có căn cứ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, các bị cáo có đủ nhận thức và biết rõ việc pháp luật cấm đánh bạc dưới mọi hình thức; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục các bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Hoàng Đình A, Võ Văn H, Phạm Văn H, Nguyễn Văn H quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình được xem là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Võ Văn H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được xem là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Đình A có bố được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì vì có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được xem là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Văn H có bố tham gia dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế được xem là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo khi thực hiện hành vi đánh bạc không có sự bàn bạc, câu kết với nhau từ trước, cho nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn và khi áp dụng hình phạt cần phải được phân hóa vai trò cụ thể, đồng thời, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quá trình nhân thân của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của mỗi bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H trực tiếp tham gia đánh bạc số tiền là 1.100.000 đồng, bị cáo có nhân thân xấu, do đó cần xử lý nghiêm đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để có thể cải tạo, rèn luyện để trở thành công dân tốt. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xét đến các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần trách nhiệm cho bị cáo.

Đối với các bị cáo Võ Văn H tham gia đánh bạc số tiền 12.100.000 đồng lớn nhất trong vụ án, Hoàng Đình A tham gia đánh bạc số tiền 7.100.000 đồng lớn thứ

hai, Phạm Văn H 3.300.000 đồng lớn thứ 3 trong vụ án; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo, do đó chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ nghiêm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đối với các bị cáo Hoàng Đình A, Phạm Văn H, Nguyễn Văn H, Võ Văn H có hoàn cảnh khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Đối với Hoàng Danh M là chủ nhà nhưng không biết các đối tượng trên đánh bạc tại nhà mình, do đó không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là vật chứng của vụ án cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 bộ bài tú lơ khơ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **06 (Sáu)** tháng tù về tội "Đánh bạc".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/12/2018 đến ngày 14/12/2018 bằng 03 ngày tù.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H **09** (**Chín**) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện A, tỉnh N giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65

Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đình A **09 (Chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Đình A cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh N giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn H **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Văn H cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh N giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ hiện đang được bảo quản tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành; Tịch thu số tiền 23.600.000 đồng các bị cáo sử dụng đánh bạc nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Đình A, Võ Văn H, Phạm Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND H. Yên Thành
- TAND tỉnh Nghệ An
- THA DS H. Yên Thành
- Bị cáo; Người bị hại
- Người bào chữa
- Người có QLNVLQ
- lưu HS vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Sỹ Cường